

**VIỆN HÀN LÂM
KHOA HỌC XÃ HỘI VIỆT NAM
HỌC VIỆN KHOA HỌC XÃ HỘI**

HOÀNG THỊ TUYỀN

**LỄ CẦU AN ĐẦU NĂM TRONG VĂN HÓA NGƯỜI VIỆT
TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
(NGHIÊN CỨU TRƯỜNG HỢP TẠI CHÙA HOÀNG PHÁP,
HUYỆN HÓC MÔN, TP. HỒ CHÍ MINH)**

Chuyên ngành : VĂN HÓA HỌC

Mã số : 60 31 06 40

TÓM TẮT LUẬN VĂN THẠC SĨ VĂN HÓA HỌC

HÀ NỘI, 2017

Công trình được hoàn thành tại: Học viện Khoa học Xã hội

Người hướng dẫn khoa học: TS. Đào Thế Đức

Phản biện 1: PGS. TS. Nguyễn Thị Hiền

Phản biện 2: PGS. TS. Phạm Quỳnh Phương

Luận văn sẽ được bảo vệ trước Hội đồng chấm luận văn thạc sĩ họp tại: Học viện Khoa học Xã hội 15 giờ 00 ngày 21 tháng 04 năm 2017

Có thể tìm hiểu luận văn tại: Thư viện Học viện Khoa học Xã hội

MỞ ĐẦU

1. Tính cấp thiết của đề tài

Lễ cầu an đầu năm là một trong những thực hành tôn giáo được tổ chức vào dịp đầu năm mới nhằm đáp ứng nhu cầu tâm linh của người dân. Trong những năm gần đây, lễ cầu an đầu năm tại thành phố Hồ Chí Minh (TP. HCM) đặc biệt được mở rộng về quy mô và thu hút số lượng lớn người dân tham dự.

Lễ cầu an đầu năm tại chùa Hoằng Pháp được tổ chức thường niên vào ngày rằm tháng giêng và trở thành một trong những sự kiện thu hút đông đảo người dân tham gia. Trong những năm gần đây, số lượng người tham dự lễ cầu an đầu năm tại chùa Hoằng Pháp lên tới vài chục ngàn người. Là một ngôi chùa được xây dựng chưa đầy 60 năm, bề dày lịch sử chưa thể sánh với một số ngôi chùa nổi tiếng trong Thành phố nhưng chùa Hoằng Pháp ngày càng phát triển về quy mô và hoạt động của chùa luôn thu hút được đông đảo người dân tới tham dự. Lễ cầu an đầu năm tại chùa Hoằng Pháp đang trở thành một hiện tượng khá đặc trưng trong đời sống tâm linh của người dân Tp. Hồ Chí Minh. Hiện tượng này đặt ra một số câu hỏi: Lễ cầu an đầu năm được thực hiện như thế nào và có chức năng, ý nghĩa gì đối với những người tham gia thực hiện? Vì sao lễ cầu an đầu năm lại thu hút một số lượng lớn người tham gia như vậy trong bối cảnh chính trị kinh tế xã hội hiện tại? Chùa Hoằng Pháp giữ vai trò gì trong việc quảng bá và duy trì thực hành nghi lễ trong đời sống văn hóa của người Việt ở Tp. Hồ Chí Minh?

2. Tình hình nghiên cứu đề tài

Nghiên cứu về nghi lễ trong xã hội Việt Nam sau đổi mới đã được nhiều nhà nghiên cứu quan tâm, trong đó có các nghiên cứu về sự phục hồi và biến đổi của nghi lễ truyền thống trong xã hội hiện

đại. Đặc biệt là những nghiên cứu về mối quan hệ của kinh tế và sự phục hồi của nghi lễ truyền thống. Lương Văn Hy (1993) với nghiên cứu về tác động của sự biến đổi kinh tế đối với sự phục hồi của nghi lễ và lễ hội truyền thống tại làng Hoài Thị (Hà Bắc) và xã Sơn Dương (Vĩnh Phú). Lê Hồng Lý (2003) nghiên cứu về lễ hội đền Bà Chúa Kho (Bắc Ninh) trong đó có đánh giá tác động của nền kinh tế chuyển từ bao cấp sang kinh tế thị trường đã khiến cho người ta tin tưởng vào một lực lượng siêu nhiên chi phối cuộc sống của họ. Phạm Quỳnh Phương (2006) với nghiên cứu về sự phục hồi của nghi lễ thờ cúng Đức Thánh Trần.

Nghiên cứu sớm nhất về lễ cầu an của người Việt có lẽ là cuốn *Việt Nam phong tục* của tác giả Phan Kế Bính và cuốn *Nếp cũ – tín ngưỡng Việt Nam* của tác giả Toan Ánh. Hai cuốn sách đã phác thảo lại nghi thức của lễ cầu an, đem đến cho người đọc cái nhìn khái quát về nghi lễ cầu an của người Việt thời bấy giờ.

Phan Thị Yến Tuyết (2005) với bài viết trên tạp chí *Nghiên cứu tôn giáo* miêu tả nghi lễ cầu an – cầu siêu của một số dân tộc Việt Nam, trong đó có đề cập tới nghi lễ Trai đàn cầu siêu – cầu an và lễ cầu an cúng bốn xóm của người Việt.

Đề cập tới vấn đề bảo tồn và phát huy những giá trị truyền thống của dân tộc qua việc khôi phục lại lễ cầu an, các tác giả: Lương Thị Hạnh (2006) với nghiên cứu về *Lễ cầu an của người Tày ở Bắc Kạn*; tác giả Vũ Hồng Thuật (1999) với *Lễ cầu an của người Ra - glai ở Ninh Thuận*; Kim Chi với *Lễ cầu an của người Tày ở Ba Bể*.

Các cuốn sách *Khóa lễ cầu bình an – cầu siêu* của dịch giả Thanh Tùng (1953), *Nghi lễ xông đất và nghi lễ cầu an* của Ngô Thiện Mãn (2014) giới thiệu về các bài cúng lễ cầu an trong gia đình và cách thức thực hiện nghi lễ này.

Luận văn thạc sĩ chuyên ngành xã hội học *Thực trạng hoạt động Phật giáo và các dịch vụ nghi lễ ở Hà Nội* của Nguyễn Thị Minh Ngọc đề cập tới nhiều hoạt động nghi lễ của Phật giáo trong nền kinh tế thị trường và những bất ổn của sự phát triển kinh tế sau đổi mới. Nghiên cứu này tập trung vào khía cạnh các dịch vụ Phật giáo và dịch vụ nghi lễ ở Hà Nội.

3. Mục đích và nhiệm vụ nghiên cứu

Mục đích nghiên cứu: tìm hiểu chức năng, ý nghĩa của nghi lễ tôn giáo trong đời sống văn hóa hiện đại cũng như vai trò của tổ chức tôn giáo trong việc quảng bá thực hành nghi lễ.

Nhiệm vụ nghiên cứu: Mô tả quy trình thực hành nghi lễ cầu an đầu năm và sự phát triển về quy mô của nghi lễ; phân tích nguyên nhân của hiện tượng phát triển nghi lễ cầu an trong đời sống tinh thần của người Việt tại Tp. Hồ Chí Minh; phân tích những tác động của hiện tượng này với đời sống tinh thần, kinh tế, văn hóa, xã hội của người dân Tp. Hồ Chí Minh hiện nay.

4. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu

Đối tượng nghiên cứu: Nghi lễ cầu an đầu năm.

Phạm vi nghiên cứu: Luận văn tập trung nghiên cứu trường hợp thực hành nghi lễ tại chùa Hoằng Pháp, huyện Hóc Môn, TP. HCM là chính. Bên cạnh đó, người viết tham khảo thêm nghi lễ cầu an tại đình Phú Nhuận, TP. HCM.

Thời gian nghiên cứu chính: năm 2016.

5. Phương pháp nghiên cứu

Phương pháp quan sát tham dự: Phương pháp quan sát tham dự là phương pháp chủ yếu được người viết sử dụng trong quá trình thực hiện đề tài. Người viết đã bắt đầu thực hiện phương pháp này bằng cách tham gia giống như một Phật tử đi lễ cầu an vào đầu năm 2016. Qua đó, có thể quan sát được từng chi tiết của nghi lễ để tìm hiểu ý nghĩa của hoạt động nghi lễ cũng như có được trải nghiệm cá nhân đối với nghi lễ này.

Phương pháp phỏng vấn: Những đối tượng người viết tiến hành phỏng vấn là: chủ lễ, các nhà sư trong chùa Hoằng Pháp, cán bộ văn hóa của địa phương, người dân địa phương, một số người tham gia phục vụ nghi lễ và một số người đi lễ.

Phương pháp phân tích tư liệu thứ cấp: Phương pháp này được sử dụng để phân tích những nghiên cứu của các tác giả đi trước, bao gồm sách, tư liệu đã được xuất bản và những bài báo, tạp chí về tết cổ truyền của người Việt và lễ cầu an.

Bên cạnh đó, người viết sử dụng phương pháp này để phân tích những báo cáo, văn bản thu thập được trong quá trình nghiên cứu thực địa.

6. Ý nghĩa lý luận và thực tiễn của luận văn

Ý nghĩa lý luận: Qua nghiên cứu về lễ cầu an đầu năm của người Việt tại Tp. Hồ Chí Minh, luận văn đã phân tích sự tác động qua lại của thực hành nghi lễ tôn giáo với bối cảnh kinh tế, xã hội, làm rõ vai trò, ý nghĩa của nghi lễ tôn giáo trong xã hội hiện đại. Đồng thời, luận văn góp phần vào việc khẳng định sự phục hưng của tôn giáo trong xã hội hiện nay.

Ý nghĩa thực tiễn: Từ việc phân tích thực hành nghi lễ cầu an đầu năm, luận văn khẳng định được vai trò và lý do cần duy trì hoạt

động của những nghi lễ tôn giáo trong xã hội hiện tại. Bên cạnh đó, luận văn cũng chỉ ra vai trò của tổ chức tôn giáo trong việc quảng bá và duy trì thực hành nghi lễ trong đời sống của người Việt ở Tp. Hồ Chí Minh.

7. Cơ cấu của luận văn

Ngoài phần Mở đầu, Kết luận, Tài liệu tham khảo và Phụ lục, nội dung của luận văn gồm có 03 chương:

Chương 1: Cơ sở lý luận và tổng quan về địa bàn nghiên cứu

Chương 2: Quy trình thực hành nghi lễ cầu an đầu năm

Chương 3: Một số vấn đề đặt ra xung quanh lễ cầu an đầu năm.

Chương 1

CƠ SỞ LÝ LUẬN VÀ TỔNG QUAN VỀ ĐỊA BÀN NGHIÊN CỨU

1.1. Cơ sở lý luận

Phát triển quan điểm của Arnold van Gennep trong “Nghĩ lễ chuyển đổi” (Les rites de passage – 1909), trong các công trình nghiên cứu về nghi lễ của mình, Victor Turner định nghĩa nghi lễ là “hành vi bắt buộc chính thức cho những dịp không dành cho lễ thường mang tính kỹ thuật, có tham chiếu tới đức tin vào sự tồn tại và quyền lực thần bí”, “một sự tiếp nối rập khuôn các hành động liên quan tới động tác, từ ngữ và đồ vật, trình diễn trong một không gian riêng biệt, và nhằm ảnh hưởng tới thực thể hay lực lượng siêu nhiên thay mặt mục tiêu và lợi ích của người trình diễn”

Xem xét hiện tượng “phục hưng” tôn giáo trong bối cảnh chính trị và kinh tế thế giới hiện nay, Charles Keyes (2006) cho rằng cần nghiên cứu những hoàn cảnh gợi nên những “mối quan tâm cơ bản” như cái chết, đau khổ xã hội, khủng hoảng quyền lực; các “nguồn quyền lực của thông điệp tôn giáo” như ma lực của tu sĩ, kinh sách và nghi lễ; và “các phương pháp có tính nguyên tắc”. Theo Keyes, “Thông điệp tôn giáo chỉ nắm được, cụ thể là trở thành cơ sở cho định hướng của con người tới hành động xã hội, thông qua việc đặt bản thân chúng vào các phương pháp có tính nguyên tắc được quảng bá bởi thể chế tôn giáo và các nhà lãnh đạo tôn giáo. Nghiên cứu về tôn giáo do vậy cần phải mô tả dân tộc học những phương pháp này. Nghi lễ vẫn là một phương pháp quan trọng đối với một số thể chế tôn giáo, một phần bởi vì nhiều người tìm thấy trong nghi lễ ý nghĩa của việc có một mối liên hệ với thể lực thiêng liêng”.

1.2. Tổng quan về địa bàn nghiên cứu

1.2.1. Tổng quan về TP. HCM

TP. HCM là một thành phố lớn nhất nước ta tập trung đông dân cư và có mức độ hiện đại hóa cao. Đây là nơi tập trung nhiều thành phần tộc người tạo nên sự phong phú về tôn giáo, tín ngưỡng.

TP. HCM có nhiều danh lam thắng cảnh và khu vui chơi giải trí nên thu hút lượng lớn khách du lịch tạo nên sự đa dạng về văn hóa.

TP. HCM là vùng kinh tế trọng điểm phía Nam, có tốc độ phát triển kinh tế cao và trở thành trung tâm kinh tế lớn của cả nước. Sự phát triển nhanh về kinh tế xã hội dẫn tới các dịch vụ nghi lễ tâm linh ngày càng thêm phong phú và đa dạng hơn.

1.2.2. Tổng quan về huyện Hóc Môn, TP. HCM

Huyện Hóc Môn là một huyện ngoại thành ở phía Tây Bắc của TP. HCM. Huyện Hóc Môn có quá trình thành lập và phát triển song hành với lịch sử phát triển của vùng đất Sài Gòn. Hóc Môn là một trong 5 huyện ngoại thành của TP. HCM.

Huyện Hóc Môn là huyện có tốc độ phát triển công nghiệp và đô thị hóa cao và là điểm đến của người dân nhập cư. Số lượng dân nhập cư tăng lên và đa dạng về thành phần dân cư. Đất đai dành cho quá trình đô thị hóa ngày càng tăng đồng nghĩa với việc giảm số lượng đất nông nghiệp, ảnh hưởng tới sinh kế của người dân.

Huyện Hóc Môn sở hữu nhiều địa điểm tham quan như di tích Ngã Ba Giồng, vườn trầu Bà Điểm, Bảo tàng Hóc Môn... cùng nhiều di tích tôn giáo khác như: chùa Hoằng Pháp, Chơn Đức Thiền Viện, đền Phan Công Hớn... Đạo Phật phát triển hưng thịnh ở vùng đất này. Toàn huyện có 117 cơ sở tự viện, trong đó: 65 ngôi chùa Bắc tông, 09 tịnh xá, 42 tịnh thất, 01 thiền viện, 01 chùa Nam tông. Số tăng Ni khoảng 490 và gần 70.000 tín đồ Phật tử. Với mật độ các cơ

sở tự viện Phật giáo dày đặc, cùng với sự đa dạng về thành phần dân cư điều này có tác động không nhỏ tới đời sống văn hóa và tâm linh của người dân tại khu vực.

1.2.3. Tổng quan về chùa Hoằng Pháp

Chùa Hoằng Pháp có vị trí tại xã Tân Hiệp, huyện Hóc Môn, TP. HCM. Lịch sử hình thành và phát triển của chùa Hoằng Pháp gắn liền với cuộc đời và sự nghiệp của Hòa thượng Ngô Chân Tử và Thượng tọa Thích Chân Tính.

Cuộc đời của Hòa thượng Ngô Chân Tử gắn liền với những công tác truyền giáo Phật pháp và công tác từ thiện xã hội. Vì thế, uy tín và đức độ của ông được người dân hết sức ca ngợi và tán dương. Năm 1957 chùa Hoằng Pháp được xây dựng. Ban đầu, vùng đất xây dựng chùa Hoằng Pháp chỉ là một cánh rừng chồi. Sau đó được Hòa thượng cho xây dựng chùa bằng gạch đinh, hai tầng mái ngói. Năm 1971 chùa được mở rộng, kéo dài thêm mặt tiền chính điện để có chỗ cho Phật tử lễ bái và thuyết giảng. Đối với người dân huyện Hóc Môn, danh tính và công đức của Hòa thượng Ngô Chân Tử bất kỳ người dân nào cũng đều biết tới.

Kế tục sự nghiệp của Hòa thượng Ngô Chân Tử tại chùa Hoằng Pháp là Thượng tọa Thích Chân Tính. Ông trụ trì tại chùa Hoằng Pháp từ năm 1988 tới nay. Thượng tọa Thích Chân Tính đã cho tu bổ lại chùa và ngày càng mở rộng về quy mô. Bên cạnh đó, ông tiếp tục quan tâm tới việc hoằng truyền chính pháp, đặc biệt là việc truyền pháp trong giới trẻ và quan tâm tới các hoạt động từ thiện.

Như vậy, chùa Hoằng Pháp từ khi thành lập tới nay đã trải qua 2 đời trụ trì. Với uy tín và công đức của hai vị trụ trì, chùa Hoằng Pháp ngày càng thu hút đông đảo Phật tử từ các nơi. Hàng năm, chùa tổ chức rất nhiều các khóa tu và các hoạt động thiện nguyện, cho tới

nay, số lượng Phật tử tham dự mỗi khóa tu của chùa đã lên tới hơn ba ngàn người. Ngoài ra, mỗi chủ nhật hàng tháng đều tổ chức khóa tu niệm Phật với số lượng Phật tử tham dự ngày càng đông, có lúc lên tới 15 ngàn người. Uy tín của chùa ngày càng rộng. Nhà chùa hiện đang xây dựng tiếp 6 chi nhánh ở các tỉnh trong cả nước.

Tiểu kết chương 1

Lễ cầu an đầu năm là một nghi lễ mang tính chất Phật giáo và từ lâu nó đã trở thành một trong những ngày đại lễ của nhà Phật. Tại TP. HCM, Lễ cầu an được tổ chức ở nhiều không gian thờ tự khác nhau, nhưng phổ biến hơn cả là lễ cầu an được tổ chức tại chùa.

Chùa Hoằng Pháp là một ngôi chùa nằm ở vùng ngoại ô TP. HCM, có bề dày lịch sử sáu mươi năm và trải qua hai đời trụ trì có uy tín trong giới Phật pháp. Hàng năm, nhà chùa tổ chức rất nhiều những khóa tu, đặc biệt là những khóa tu hướng tới các đối tượng trẻ là học sinh, sinh viên. Bên cạnh đó, các hoạt động Phật sự của chùa cũng luôn được truyền thông và báo chí chú ý. Lễ cầu an đầu năm tại chùa Hoằng Pháp được tổ chức thường niên vào ngày rằm tháng Giêng và là một trong những điểm đến tâm linh của người dân Thành phố. Trong những năm gần đây, mỗi buổi lễ cầu an của nhà chùa thu hút tới mấy chục ngàn người đã cho thấy được sức ảnh hưởng của nó tới đời sống tâm linh của người dân nơi đây.

Chương 2

QUY TRÌNH THỰC HÀNH NGHI LỄ CẦU AN ĐẦU NĂM

2.1. Khái niệm, đặc điểm của lễ cầu an đầu năm

Lễ cầu an là một nghi lễ để cầu mong sự an lành. Đây là một trong những lễ thức mang tính chất nghi lễ Phật giáo. Lễ cầu an được tiến hành ở nhiều địa điểm, không gian thờ tự và mỗi một dân tộc đều có lễ cúng cầu an theo những cách thức khác nhau. Tùy theo không gian và tính chất của buổi lễ mà lễ cầu an có sự ảnh hưởng của các tôn giáo khác nhau, có khi là sự kết hợp giữa cả Phật giáo, Nho giáo, Đạo giáo... nhưng đặc biệt là vai trò chủ yếu của Phật giáo trong việc cúng tế.

Lễ cầu an đầu năm được tổ chức vào đầu năm âm lịch, thường là vào nửa đầu tháng giêng khi một năm mới bắt đầu. Mục đích ban đầu của lễ cầu an đầu năm là cầu nguyện sự an lành cho chúng sinh, cầu bình yên cho dân chúng. Tuy nhiên, theo thời gian, ý nghĩa của việc tổ chức đại lễ cầu an tại các chùa hiện nay có sự khác biệt, thường gắn với các mục đích mang tính dân gian, mỗi một người tham gia vào việc thực hành nghi lễ có những mục đích khác biệt nhưng về căn bản vẫn là cầu mong sự bình an, an lạc theo đúng tên gọi của nghi lễ.

Bên cạnh đó, lễ cầu an còn được tổ chức ở một không gian khác là đình. Lễ cầu an ở đình còn được gọi là lễ kỳ yên hoặc kỳ an. Lễ kỳ yên tại đình là đặc trưng của văn hóa đình làng Nam Bộ, nó gắn với các sự tích thờ Thần Hoàng làng hoặc những người có công gây dựng làng. Tính chất của hai nghi lễ có nhiều khác biệt.

2.2. Quy trình thực hành nghi lễ cầu an đầu năm

2.2.1. Quá trình chuẩn bị nghi lễ

Lễ cầu an tại chùa Hoàng Pháp được tổ chức theo thông lệ vào ngày rằm tháng Giêng hàng năm. Để tổ chức lễ cầu an, Nhà chùa phải lên kế hoạch và chuẩn bị từ trước Tết âm lịch. Từ các khâu như truyền thông, nhân sự, lễ vật... cho tới khâu về an ninh được chuẩn bị kỹ lưỡng.

Ban tổ chức lễ cầu an đầu năm được thành lập. Đứng đầu là Trưởng Ban tổ chức – thường là thầy trụ trì của chùa, tiếp đến là Phó Ban điều hành và Tổng Giám luật. Lễ cầu an đầu năm tại chùa Hoàng Pháp không phân chia thành các ban cụ thể (ví dụ như: ban tế lễ, ban nhạc lễ, ban tổ chức lễ...) mà phân công trực tiếp nhân sự vào những vị trí, công việc cụ thể.

Những công việc liên quan tới phần nghi lễ được phân công như sau: Chủ sám: là người thay mặt toàn thể kinh sư và Phật tử xướng lễ, điều khiển lễ; Chứng minh lễ: những vị sư tăng có vị trí và tuổi đạo lớn trong chùa sẽ được bố trí vào vị trí chứng minh lễ; Thỉnh sư: là người đại diện mời các sư thầy lên chứng minh lễ; Cử chuông: là người đánh chuông trong buổi lễ; Cử mõ: là người đánh mõ.

Những công việc liên quan tới phần tổ chức bao gồm: Giám luật - là những người hướng dẫn Phật tử tham dự lễ; bộ phận truyền thông với các nhiệm vụ như: quay phim, chụp hình, phát hành các ấn phẩm và quà tặng của chùa tới Phật tử; các công việc như phụ trách âm thanh, ánh sáng, điện, nước, y tế ... cho tới an ninh và vệ sinh được phân công chi tiết.

Về lễ vật: lễ vật chuẩn bị cho buổi lễ cầu an tại chùa Hoàng Pháp rất đơn giản, chỉ bao gồm: hương, hoa và trái cây.

Về trang phục người dự lễ, đối với người tham dự lễ: nếu là Phật tử thuần thành là áo tràng, Phật tử tham quan và đối tượng khác chỉ cần trang phục trang nghiêm. Về lễ vật của người tham dự lễ, các lễ vật được chuẩn bị tùy theo từng điều kiện, thói quen và nét văn hóa khác nhau. Lễ vật của người tham dự lễ được hướng dẫn là chỉ cúng đồ chay. Tiền cúng sẽ được hướng dẫn đưa vào hòm công đức hoặc cúng dường ghi nhận tại văn phòng của nhà chùa mà không để Phật tử đặt tiền lên trên các ban thờ.

2.2.2. Diễn biến chương trình lễ cầu an đầu năm

Lễ cầu an đầu năm được tổ chức tại chính điện, nơi thờ tượng phật Thích Ca Mâu Ni. Chương trình của buổi lễ cầu an được tiến hành như sau:

- Cung nghinh chư tôn thiên đức quang lâm chính điện
- Tuyên bố lý do và giới thiệu chương trình buổi lễ
- Phần pháp thoại của thượng tọa trụ trì. Tùy theo từng năm mà trụ trì có phần pháp thoại với chủ đề khác nhau. Phần pháp thoại của trụ trì Thích Chân Tính luôn là phần mà các Phật tử tham dự lễ mong chờ. Những câu chuyện xoay quanh các chủ đề về “nhân - quả”, đạo đức gắn gũi với đời sống của mỗi người, răn dạy con người sống lương thiện, hiểu được ý nghĩa của cuộc đời, hướng con người tới cuộc sống tốt đẹp hơn.
- Sau phần thuyết pháp của trụ trì là phần nghi thức chính của buổi lễ. Trình tự nghi thức của một khóa lễ cầu an bao giờ cũng gồm 3 phần: phần đầu là nghi thức dẫn nhập khóa lễ, phần thứ hai là phần kinh chính và phần thứ ba là phần sám nguyện và hồi hướng. Trước khi cử hành nghi lễ, thông thường người chủ tế cần phải tắm rửa sạch sẽ, xông hương ướp hoa cho thơm tho rồi mới lên chính điện.

Nghi thức “niêm hương bạch Phật” được tiến hành. Sau nghi thức niêm hương bạch Phật là tới phần kinh chính. Kinh được sử dụng để cầu an là kinh “Phổ môn”. Kinh được tụng theo nhịp của chuông và mõ. Việc sử dụng chuông và mõ trong nghi lễ rất quan trọng và có quy tắc rõ ràng. Nhờ có mõ mà tụng theo được đúng nhịp, nhờ có chuông mà biết được bài kinh đang tụng sắp hết để chuyển sang một bài kinh tiếp theo và khi làm lễ, lạy hoặc đứng lên, ngồi xuống được nhịp nhàng. Chuông và mõ còn tạo cho bầu không khí buổi lễ thêm phần trang nghiêm và thanh tịnh.

Sau phần kinh chính là phần Sám nguyện và Hồi hướng. Phần này gồm: sám hối, phát nguyện và hồi hướng. Sám hối là khi lạy Phật, tâm cảm Phật nên tâm được yên và từ đó nghiệp ác ở trong lòng sẽ tiêu tan. Để làm cho nghiệp cũ tiêu tan và nghiệp ác không hiện mới bằng cách phát nguyện. Phát nguyện là thể hiện ý chí sẽ làm việc gì đó. Hồi hướng là khi đã phát nguyện và đạt được mục tiêu thì sẽ sử dụng thành quả ấy để làm gì. Bao giờ một nghi lễ Phật giáo cũng kết thúc bằng Hồi hướng.

2.2.3. Những hoạt động xung quanh nghi lễ

Ca nhạc: Thông thường sẽ là phần ca nhạc hoặc có năm là múa lân. Phần ca nhạc khiến chương trình mang hơi hướng phong cách hiện đại. Nó như một chương trình ca nhạc miễn phí dành cho mọi người vào dịp đầu năm mới, khiến người ta cảm thấy hân hoan, vui vẻ hơn.

Cơm chay sau lễ: Sau khi nghi lễ cầu an kết thúc, toàn bộ Phật tử dự lễ đều được Nhà chùa mời ở lại dùng cơm chay. Hàng năm, nhà chùa chuẩn bị từ hai mươi ngàn tới hai mươi lăm ngàn phần ăn. Khoảng 11 giờ, cơm chay được dọn ra những dãy bàn ăn trong chùa

hoặc được đóng vào thành từng hộp và phát trong khuôn viên và ngoài cổng chùa.

Hứng hoa Sa la cầu may: Trong khuôn viên của chùa Hoàng Pháp có một cây Sa la. Người ta truyền tai nhau rằng nếu hứng được một bông hoa rơi xuống hay thậm chí là một cánh hoa hoặc hạt được ở dưới đất cũng sẽ khiến cho những mong ước được thành hiện thực.

2.2.3. Lễ cầu an tại không gian thờ tự khác

Bên cạnh nghi lễ cầu an diễn ra tại chùa, lễ cầu an còn được tổ chức ở các đình làng Nam Bộ và được gọi là lễ kỳ yên hay kỳ an. Nghiên cứu lễ kỳ yên ở đình làng Phú Nhuận (Quận Phú Nhuận) cho thấy: Lễ cầu an tại chùa và lễ kỳ yên ở đình giống nhau ở mục đích đều là cầu mong sự bình yên, an lành. Ở một số nơi lễ kỳ yên cũng sử dụng nghi thức Phật giáo trong việc thực hành nghi lễ. Tuy nhiên, hai nghi lễ có nhiều khác biệt về tính chất. Lễ kỳ yên được tổ chức tại đình là đặc trưng của văn hóa đình Nam Bộ, đó là dịp mà người dân trong làng tưởng nhớ công lao của các vị Thành Hoàng, các thế hệ cha ông đã có công gây dựng làng, nhân dịp đó họ thực hiện các nghi lễ để cầu xin trời đất mưa thuận gió hòa, mọi điều thuận lợi để dân làng được yên tâm sinh sống. Thời gian thực hành nghi lễ kỳ yên ở đình thường gắn với ngày tưởng nhớ công lao của các vị có công với làng, hoặc phù hợp với chu trình sinh hoạt của dân làng đó. Lễ cúng kỳ yên ở đình gắn liền với các sự tích về Thành hoàng làng và đặc trưng tiêu biểu là các lễ rước.

Ngoài ra, lễ cầu an đầu năm còn được tổ chức ở xóm. Đây là tập tục có từ lâu đời. Tuy nhiên, do điều kiện sinh sống của người dân thành phố không còn phù hợp nên hiện nay khó có thể tìm thấy nghi lễ này ở TP. HCM.

Tiểu kết chương 2

Lễ cầu an đầu năm là một nghi lễ để cầu mong sự an lành trong những ngày đầu năm mới. Lễ cầu an là sự kết hợp giữa việc sử dụng nghi thức của Phật giáo và tín ngưỡng dân gian nhằm đáp ứng nhu cầu tín ngưỡng tâm linh của con người.

Tại chùa Hoàng Pháp, lễ cầu an được chuẩn bị từ trước đó vài tháng. Cho tới trước ngày diễn ra đại lễ, toàn bộ khâu chuẩn bị đã được hoàn tất để đảm bảo cho chương trình lễ diễn ra tốt đẹp.

Lễ cầu an đầu năm được bắt đầu bằng ba hồi trống chuông bát nhã. Sau màn cung nghinh chư tôn thiên đức quang lâm chánh điện là phần pháp thoại của thượng tọa trụ trì. Đây luôn là phần được Phật tử mong đợi nhất. Sau phần pháp thoại của trụ trì là khai đàn cầu an và tụng kinh cầu an đầu năm. Bài kinh được sử dụng trong lễ cầu an là kinh “Diệu pháp liên hoa phẩm phổ môn”. Toàn bộ phần nghi lễ chính thức diễn ra trong một không khí trang nghiêm theo đúng một nghi thức Phật giáo. Bên cạnh phần nghi lễ chính thức, Phật tử còn được tham gia các hoạt động khác như được thưởng thức âm nhạc với những khách mời là ca sĩ nổi tiếng, tiệc chay sau lễ, ngắm cảnh chùa được trang trí như một vườn hoa lớn, hứng hoa Sa la cầu may...

So sánh lễ cầu an tại chùa và lễ kỳ yên ở đình làng Nam Bộ thấy được sự khác biệt giữa hai nghi lễ. Cùng mục đích là cầu an, song nghi lễ cầu an ở đình làng gắn với các sự tích về thần hoàng làng và là đặc trưng của văn hóa đình làng Nam Bộ.

Chương 3

MỘT SỐ VẤN ĐỀ ĐẶT RA XUNG QUANH LỄ CẦU AN ĐẦU NĂM

3.1. Những yếu tố ảnh hưởng tới sự phát triển về quy mô của lễ cầu an đầu năm

Thứ nhất, sự ảnh hưởng của nghi lễ Phật giáo tới đời sống tâm linh của người dân Tp. Hồ Chí Minh đã dẫn tới thu hút được một số lượng lớn Phật tử thường xuyên tham dự các nghi lễ do nhà chùa tổ chức, đặc biệt là đối với những nghi lễ mang tính chất dân gian như lễ cầu an đầu năm.

Việt Nam là một đất nước có tín ngưỡng đa thần và chịu ảnh hưởng của nhiều nền văn hóa khác nhau. Một trong những tôn giáo có ảnh hưởng lớn nhất ở Việt Nam hiện nay chính là Phật giáo. Phật giáo du nhập vào nước ta qua con đường hòa bình, trải qua một quá trình biến đổi và hòa quyện với văn hóa bản địa đã làm cho Phật giáo ở Việt Nam mang một sắc thái riêng biệt. Phật giáo với giáo lý mang nặng tính triết lý, đạo đức hướng con người ta tới đời sống lương thiện, điều chỉnh hành vi ứng xử giữa con người với con người đã có ảnh hưởng rất lớn đến tâm lý, tinh thần, nhân cách và đạo đức của người dân Việt Nam. Tồn tại qua bao thế kỷ, Phật giáo đã thấm sâu vào tư tưởng và trở thành một bộ phận không thể thiếu trong văn hóa con người Việt Nam. Có thể nói, những tư tưởng giáo lý của Phật giáo và những sinh hoạt Phật giáo luôn hiện hữu trong đời sống văn hóa tinh thần của người dân Việt Nam nói chung và người dân Tp. Hồ Chí Minh nói riêng. Vào những ngày mùng một, ngày rằm và các ngày lễ lớn của Phật giáo, các chùa luôn đông kín người. Nhất là vào dịp đầu năm, bắt đầu một năm mới, khởi sự cuộc sống trong một giai đoạn mới thì ai cũng mong muốn được che chở để có một năm suôn

sẻ, thuận lợi, bình an. Những ngày lễ lớn của Phật giáo luôn thu hút đông đảo người dân tham gia. Lễ cầu an đầu năm là một nghi lễ không mang tính chính thống của Phật giáo, đó là một tín ngưỡng dân gian dùng nghi thức của Phật giáo để tiến hành nhằm đáp ứng nhu cầu tâm linh của người dân. Nhờ có sức ảnh hưởng của Phật giáo trong việc thực hành nghi lễ mà lễ cầu an đầu năm thu hút được đông đảo người dân tham gia.

Thứ hai, lễ cầu an đầu năm được nhà chùa tổ chức mang tính chất là một nghi lễ cầu may đã đáp ứng được nhu cầu tâm linh của người dân trong bối cảnh kinh tế, xã hội như hiện nay.

Mục đích chung nhất của những người tham dự lễ cầu an đầu năm là cầu bình an. Bên cạnh đó, họ cũng cầu những điều khác nhau, đó là những điều rất cụ thể, liên hệ mật thiết với cuộc sống hàng ngày của họ. Những điều họ cầu khẩn là những điều mà họ đang mong ước để có được. Có thể nói, họ đến với lễ cầu an cũng như đến với Phật giáo là để phục vụ cho chính cuộc sống hiện thực của họ, để gửi gắm những ước nguyện của mình về một năm an lành, may mắn. Với họ, sau khi làm lễ cầu an là những điều xui xẻo sẽ biến mất và hứa hẹn một năm với những điều may mắn, thuận lợi trong làm ăn, sinh sống. Khác với các hình thức nghi lễ khác, lễ cầu an đầu năm là một hoạt động để khép lại một giai đoạn cũ và khởi sự cho một giai đoạn mới với những hi vọng vào một năm tương lai tốt đẹp. Trong văn hóa người Việt, yếu tố may mắn luôn được coi trọng. Những thành công của con người ít khi được lý giải bằng việc họ siêng năng, thông minh hay tài giỏi mà hầu như đều được lý giải rằng có một thế lực siêu nhiên nào đó giúp đỡ cho họ, đem lại cho họ “may mắn”. Chính vì thế, lễ cầu an đầu năm với ý nghĩa như là một nghi lễ để cầu may đã đáp ứng được những mong ước của người tham dự

về một năm mới với những điều may mắn sẽ đến. Lễ cầu an đầu năm giống như một liệu pháp tâm linh, bù đắp cho những nỗi hoang mang lo sợ của con người về một năm tương lai mơ hồ

3.2. Vai trò của nhà chùa trong việc quảng bá và duy trì thực hành nghi lễ trong đời sống văn hóa của người Việt ở Tp. Hồ Chí Minh

Ngôi chùa là nơi hoằng truyền Phật pháp, là nơi tu tập và sinh hoạt của tăng ni, đồng thời cũng là nơi sinh hoạt tín ngưỡng dân gian. Tại Tp. Hồ Chí Minh, ngôi chùa ngày càng giữ vị trí quan trọng trong sinh hoạt văn hóa tâm linh của người dân. Dưới sự ảnh hưởng của Phật giáo, từ bao đời nay, người ta đã coi việc đi lễ chùa như một tập tục và thói quen trong sinh hoạt văn hóa. Những ngày rằm, ngày mùng một hàng tháng, các ngày đại lễ như lễ vu lan, lễ Phật Đản... luôn thu hút đông đảo người dân tham gia. Thông qua việc tổ chức các nghi lễ Phật giáo, những buổi thuyết pháp, các hoạt động thiện nguyện... đã giúp quảng bá được hình ảnh của chùa đến với công chúng, đó cũng chính là cách thức để duy trì và phát triển đạo Phật. Rất nhiều nghi lễ là sự kết hợp giữa Phật giáo nguyên thủy và truyền thống dân tộc được nhà chùa tổ chức. Đó là những nghi lễ không mang tính chính thống của Phật giáo mà là sự kết hợp giữa Phật giáo và tín ngưỡng dân gian, dùng nghi thức của Phật giáo để thực hiện nhằm đáp ứng nhu cầu của người dân như lễ cầu an đầu năm, lễ cúng sao giải hạn, lễ bán khoán, cắt giải tiền duyên... Những nghi lễ này mang tính chất dịch vụ Phật giáo đặc biệt thu hút được đông đảo người dân tham gia. Qua việc tổ chức các nghi lễ này, nhà chùa giới thiệu và quảng bá được các thực hành nghi lễ Phật giáo tới người dân, đồng thời giúp hình ảnh của nhà chùa “nổi tiếng” hơn. Sự nổi tiếng này thu hút sự quan tâm của công chúng và quay trở lại giúp

duy trì những thực hành nghi lễ Phật giáo, góp phần làm phong phú thêm đời sống văn hóa tâm linh của người dân. Nhà chùa trở thành cầu nối để đưa các nghi lễ Phật giáo tới gần hơn với công chúng.

Hầu hết các chùa đều có những cách thức khác nhau để quảng bá và duy trì thực hành nghi lễ Phật giáo, từ việc thay đổi nghi lễ cho phù hợp với đối tượng Phật tử cho tới việc mở các khóa tu và cải tạo cơ sở vật chất của chùa... được thực hiện.

Nhìn chung, nhà chùa có vai trò rất quan trọng trong việc quảng bá và duy trì thực hành nghi lễ trong đời sống văn hóa của người dân tại Tp. Hồ Chí Minh. Thông qua việc xây dựng hình ảnh nhà chùa trong lòng công chúng, bằng các hoạt động cụ thể, nhà chùa đã quảng bá và giúp duy trì việc thực hành nghi lễ Phật giáo trong đời sống văn hóa của người dân. Đồng thời, các hoạt động này cũng góp phần duy trì và làm gia tăng thêm số lượng Phật tử, giúp cho đạo Phật ngày càng hưng thịnh.

3.2. Ý nghĩa của Lễ cầu an đầu năm trong đời sống xã hội hiện nay

3.2.1. An định tinh thần

Cuộc sống trong xã hội hiện đại khiến cho con người phải đối mặt với những khủng hoảng. Những khủng hoảng về phương hướng đưa người ta tới suy nghĩ về một thế lực siêu nhiên đang thao túng và điều khiển cuộc sống của họ. Những khủng hoảng về niềm tin và tình cảm khiến người ta cần một chỗ dựa về tinh thần. Vì vậy, để giải quyết được những lo âu về tương lai, ổn định về tinh thần, con người đã tìm tới tôn giáo.

Lễ cầu an đầu năm được tổ chức vào ngày đầu năm khi một năm mới bắt đầu. Người tham dự lễ với tâm lý hoặc mong muốn cho một năm đạt được những mong muốn trong cuộc sống hoặc tâm lý lo

lắng về một năm tương lai. Sau khóa lễ cầu an, họ được thỏa mãn cả hai mong muốn ấy. Lễ cầu an đầu năm đã đem lại cho con người niềm tin và xóa đi những lo lắng, những bất an về tương lai, đem đến cho con người sự ổn định về tâm lý để bắt đầu một năm mới với bao nhiêu hi vọng. Đó là điều mà cả người tham dự lễ và người thực hiện nghi lễ đều mong muốn đạt được.

3.2.2. Duy trì và phát triển Phật giáo

Giữa các tôn giáo luôn có một sự “cạnh tranh ngầm”. Tôn giáo nào phù hợp với sự phát triển của xã hội, đáp ứng được nhu cầu tâm linh của con người, đem tới cho con người những giá trị và tình yêu đối với cuộc sống thì tôn giáo đó ngày càng phát triển. Phật giáo sau khi du nhập vào Việt Nam, bên cạnh sự phù hợp còn có sự giao thoa và ảnh hưởng của tín ngưỡng bản địa. Phật giáo đã có sự thay đổi để phù hợp với tín ngưỡng của người Việt Nam.

Trong thời đại toàn cầu hóa và đa dạng văn hóa như hiện nay, Phật giáo cũng vấp phải những thách thức không nhỏ. Phật giáo cũng cần uyển chuyển theo sự phát triển của kinh tế, xã hội.

Lễ cầu an đầu năm từ lâu đã trở thành một trong những ngày lễ lớn của Phật giáo. Nó chính là cầu nối để đưa Phật tử đến chùa, giúp rút ngắn hơn khoảng cách giữa đạo với đời, đưa đạo Phật tiến gần hơn với cuộc sống đời thường. Lễ cầu an chính là sự kết hợp một cách uyển chuyển giữa đạo Phật và tín ngưỡng dân gian. Lễ cầu an được tổ chức vào đầu năm mới phù hợp với sinh hoạt văn hóa của người dân, làm tăng thêm số lượng Phật tử cho đạo Phật.

3.2.3. Mang giá trị nhân văn

Lễ cầu an đầu năm là biểu hiện của giá trị nhân văn Phật giáo. Mục đích cuối cùng của lễ cầu an đầu năm là giúp con người gạt bỏ đi những nỗi lo lắng, bất an, giải thoát con người khỏi những bế tắc

và đau khổ để thêm niềm tin vào cuộc sống, ước muốn đem đến cho con người cuộc sống hạnh phúc, bình yên. Niềm hạnh phúc và sự an lạc có được từ việc biết nhìn nhận lại bản thân, tha thứ cho những lỗi lầm của người khác và hướng tới một cuộc sống tốt đẹp hơn.

Những người tham gia lễ cầu an đầu năm được nghe những bài thuyết pháp đầy ý nghĩa về cuộc sống, về hiểu nghĩa, về lòng chung thủy, sự vị tha và tình yêu với cuộc sống... đem tới cho con người những bài học sâu sắc về đạo đức làm người giúp con người rèn luyện nhân cách, biết yêu thương và sống một cách có ích cho cuộc đời. Đồng thời cũng răn dạy con người biết tự tu dưỡng đạo đức, hướng con người tới những hành động tu thân tích đức và giúp cho đời bằng các hành động thiết thực của bản thân.

Tiểu kết chương 3

Lễ cầu an đầu năm là một nghi lễ đã có từ lâu đời và diễn ra ở nhiều không gian thờ tự, nhiều địa điểm ở khắp nơi trong cả nước. Ở Tp. Hồ Chí Minh, lễ cầu an đầu năm được nhiều chùa tổ chức. Tuy nhiên, chỉ đến những năm gần đây thì lễ cầu an đầu năm mới thu hút số lượng lớn người tham dự và nổi lên trở thành một hiện tượng trong đời sống tâm linh của người dân Thành phố.

Lý giải sự phát triển về quy mô của nghi lễ này, qua nghiên cứu về thực hành nghi lễ tại chùa Hoàng Pháp chúng tôi nhận thấy, trước hết do sự ảnh hưởng của nghi lễ Phật giáo tới đời sống tâm linh của người dân Tp. Hồ Chí Minh đã dẫn tới thu hút được một số lượng lớn Phật tử thường xuyên tham dự các nghi lễ do nhà chùa tổ chức, đặc biệt là đối với những nghi lễ mang tính dân gian như lễ cầu an đầu năm. Thứ hai, lễ cầu an đầu năm được nhà chùa tổ chức là một

nghi lễ mang tính chất là nghi lễ cầu may đã đáp ứng được nhu cầu của người dân trong bối cảnh kinh tế xã hội như hiện nay.

Thông qua lễ cầu an đầu năm đã thấy được vai trò quan trọng của nhà chùa trong việc quảng bá và duy trì thực hành nghi lễ trong đời sống văn hóa của người Việt tại Tp. Hồ Chí Minh. Bằng việc xây dựng hình ảnh nhà chùa trong lòng công chúng, với các hoạt động cụ thể, nhà chùa đã quảng bá và duy trì việc thực hành nghi lễ Phật giáo trong đời sống văn hóa của người dân. Đồng thời, các hoạt động này cũng góp phần duy trì và làm gia tăng thêm số lượng Phật tử, giúp cho đạo Phật ngày càng hưng thịnh.

Bên cạnh việc đáp ứng nhu cầu tâm linh của người dân, thực hiện chức năng an định tinh thần, lễ cầu an đầu năm còn có vai trò quan trọng trong việc củng cố vị trí của Phật giáo trong xã hội hiện tại. Những triết lý nhân sinh quan của Phật giáo đem đến cho con người những bài học làm người, tu dưỡng đạo đức, rèn luyện bản thân để hướng tới một cuộc sống có ý nghĩa hơn.

KẾT LUẬN

Lễ cầu an đầu năm là một hình thức sinh hoạt tín ngưỡng có từ lâu đời của người dân Việt Nam vào dịp năm mới. Trong những năm gần đây, lễ cầu an đầu năm đặc biệt được mở rộng về quy mô và trở thành một hiện tượng tiêu biểu trong đời sống tâm linh của người dân. Lễ cầu an được tổ chức ở nhiều không gian tôn giáo khác nhau: ở chùa, ở đình... Về mục đích cầu an là giống nhau, song lễ cầu an được tổ chức ở đình lại mang những đặc thù riêng của sinh hoạt văn hóa đình làng Nam Bộ. Lễ cầu an diễn ra tại chùa là một nghi lễ mang tính chất nghi lễ Phật giáo nhưng lại không phải là nghi lễ chính thống của đạo Phật mà là sự kết hợp giữa việc sử dụng nghi thức của Phật giáo và tín ngưỡng dân gian nhằm đáp ứng nhu cầu tín ngưỡng tâm linh của con người. Lễ cầu an đầu năm hiện nay trở thành một ngày đại lễ của Phật giáo được nhiều chùa trong cả nước tổ chức. Là một trong những ngôi chùa lớn nhất Tp. Hồ Chí Minh, lễ cầu an đầu năm tại chùa Hoàng Pháp được tổ chức thường niên, luôn thu hút đông đảo Phật tử tham dự và trở thành điểm đến tâm linh, phản ánh đời sống văn hóa tinh thần của người dân Thành phố.

Phật giáo là một trong những tôn giáo có ảnh hưởng lớn nhất tới đời sống văn hóa tâm linh của người dân Việt Nam hiện nay. Những nghi lễ Phật giáo từ lâu đã trở thành nghi lễ thường nhật trong đời sống văn hóa của người dân Tp. Hồ Chí Minh. Những ngày đại lễ của Phật giáo đã không còn là ngày lễ riêng của Phật giáo mà trở thành ngày lễ của mỗi gia đình. Nhờ có sức ảnh hưởng của Phật giáo trong việc thực hành nghi lễ mà lễ cầu an đầu năm thu hút được đông đảo người dân tham gia.

Tp. Hồ Chí Minh là một thành phố có mức độ hiện đại hóa cao nhất cả nước. Kinh tế phát triển mạnh tạo ra những cơ hội để phát triển bản thân, đồng thời cũng đem tới những rủi ro phải đối mặt. Con người đứng trước những cơ hội và đồng thời cũng đối mặt với

khủng hoảng và sự mất cân bằng trong đời sống tinh thần, họ được củng cố thêm niềm tin vào một lực lượng siêu nhiên đang chi phối đời sống. Lễ cầu an đầu năm mang tính chất của một nghi lễ cầu may đã đáp ứng được nhu cầu tâm linh đó của người dân trong bối cảnh kinh tế xã hội như hiện nay.

Để thu hút số lượng lớn người tham dự lễ cầu an, ngoài sự phù hợp tự nhiên về mặt tư tưởng, triết lý nhân sinh của Phật giáo với tín ngưỡng bản địa của người dân và việc đáp ứng nhu cầu tâm linh của người dân vào đúng thời điểm, nhà chùa đóng vai trò rất quan trọng trong việc quảng bá và duy trì việc thực hành nghi lễ trong đời sống văn hóa của người dân tại Tp. Hồ Chí Minh. Bằng việc xây dựng hình ảnh Phật giáo trong lòng công chúng, với những hoạt động cụ thể, nhà chùa đã giúp các nghi lễ Phật giáo gần gũi hơn với đời sống văn hóa tâm linh của người dân, góp phần duy trì nghi lễ và làm gia tăng thêm số lượng Phật tử, giúp cho đạo Phật ngày càng hưng thịnh.

Qua nghiên cứu về lễ cầu an đầu năm tại chùa Hoằng Pháp cho thấy sự phát triển của lễ cầu an đầu năm trong xã hội hiện đại là phù hợp với nhu cầu tâm linh của người dân. Lễ cầu an đầu năm có ý nghĩa quan trọng trong xã hội hiện đại, có khả năng tác động mạnh mẽ đến tư tưởng, tình cảm, đạo đức của con người, mang đến cho con người sự yên ổn về mặt tâm lý, an định tinh thần, đem đến niềm tin vào tương lai, hướng con người tới cái “thiện”, góp phần tạo nên một xã hội tốt đẹp hơn, nhân văn hơn. Bên cạnh đó, lễ cầu an đầu năm cũng mang những giá trị nhân văn, góp phần vào việc phát triển đạo Phật và gìn giữ nét văn hóa truyền thống của dân tộc.